TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **03/**2018/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 13 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 07/2018/TLST/HNGĐ ngày 04/12/2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Dương H, sinh năm 1985

Bị đơn: Chị Nguyễn A, sinh năm 1993

Cùng ĐKHKTT và ở: Tập thể 379, tổ dân phố T4, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 251, quyển số 02, đăng ký ngày 15/11/2012 tại UBND xã Xuân Đỉnh, huyện Từ Liêm (nay là phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm), thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Dương H và chị Nguyễn A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về con chung:*** Anh chị có 01 con chung là cháu Dương T, sinh ngày 05/6/2013. Giao cháu T cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị A đến khi anh H có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Chị Nguyễn A có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- ***Về tài sản chung, nhà ở:*** Anh chị tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- ***Về nợ chung:*** Anh chị xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí*****:** Anh Dương H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh đã nộp theo biên lai số AB/2014/06423 ngày 04/12/2018. Anh H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THA dân sự quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường Xuân Đỉnh, Bắc Từ Liêm, Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Dương Thị Thu Phượng